

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/DS-PT
Ngày: 25 / 01 /2024
V/v: *Tranh chấp bồi thường thiệt
hại do sức khỏe bị xâm phạm.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thu Hương**

Các Thẩm phán: 1. Bà **Lý Thị Thúy**

2. Ông **Hoàng Hữu Truyền**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Đạt** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà **Hoàng Ánh Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 09/2023/TLPT-DS ngày 30 tháng 11 năm 2023 về việc: việc “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*”

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 02/2023/DSST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02 /2024/QĐ-PT ngày 05 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Bà Hoàng Thị M, sinh năm 1953; địa chỉ: Thôn N, xã D, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; có mặt.

2. ***Bị đơn:*** Ông Bàn Văn L, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn K, xã D, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; có mặt.

3. ***Người làm chứng:***

- Ông Bàn Văn Đ, sinh năm 1978; có mặt.

- Ông Triệu Văn N, sinh năm 1961; vắng mặt.

- Anh Triệu Văn T, sinh năm 1961; vắng mặt.

- Ông Hà Văn M1, sinh năm 1977; có mặt.

Cùng trú tại: Thôn K, xã D, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

- Chị Hà Thị N1, sinh năm 1982; có mặt.

Địa chỉ: Tổ E, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; có mặt.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm Hộ Sơn, xã Nam Tiến, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Tạm trú: Thôn Khuổi C, xã D, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; vắng mặt.

Người kháng cáo: Nguyên đơn Bà Hoàng Thị M.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo án sơ thẩm nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 06/01/2023 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Hoàng Thị M trình bày:

Bà khởi kiện ông Bàn Văn L (sinh năm 1971; trú tại: Thôn K, xã D, huyện B) đã hành hung bà vô cớ 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Vào khoảng 5 giờ sáng ngày 10/3/2022, bà đang đi khơi dòng nước ở suối K thuộc thôn K, xã D, huyện B thì con trai bà là Hà Văn M1 (sinh năm 1977; trú tại: Thôn K, xã D) đến gọi bà về. Khi đó, ông Bàn Văn L cầm 01 con dao trên tay chạy đến đánh đấm và dùng dao đập 02 nhát dao vào lưng anh M1 làm anh M1 gục xuống suối. Sau đó, ông L cầm dao chém bà hai nhát nhưng bà tránh được nhưng bà bị ngã xuống bờ suối. Sau đó, ông L cầm cuốc của bà về nhưng rồi quay lại chửi và định đánh anh M1 tiếp. Bà hoảng sợ bảo anh M1 chạy đi rồi bà chạy đi tìm người. Bà chạy đến tìm anh Q (Trưởng thôn Khu Ổ). Anh Q gọi cho Công an xã. Sau đó anh Hà Văn H1 (con trai bà) đến đưa bà lên Công an xã D gặp anh T, cán Bộ Công an xã. Sau đó, anh H1 đi đón anh M1 đến Công an xã. Anh T và anh H1 đưa bà và M1 đến Trạm y tế xã. Khi đến gặp bác sĩ H2 - Trưởng trạm y tế. Khi khám cho M1 thấy có 02 vết dao sau lưng anh M1 rộng 0,5cm, có dóm máu. Anh T có gọi ông N2 (không biết họ) đang công tác tại UBND xã D làm chứng và lập biên bản. Bản thân tôi bà ngã ngội bị đau nhưng không chảy máu. Khi xảy ra sự việc thì bà thấy có ông Triệu Văn T (Trú tại: Thôn K, xã D) đang ở ruộng lúa gần đấy.

Đến sáng 11/3/2022, bà đi chiếu chụp tại Phòng khám Q1 tại thành phố B và được chuẩn đoán là bị đã chấn thương phần mềm do bị đánh. Đến ngày 18/3/2022 bà đi khám lại tại Phòng khám V Pháp và được chuẩn đoán bà bị đau thắt lưng, ngực sau bị đánh. Sau đó, từ ngày 22/3/2022 đến ngày 29/3/2022, bà đi điều trị tại Khoa Da liễu của Bệnh viện đa khoa tỉnh B.

Các khoản chi phí, tổn thất của bà do hành vi ngày 10/3/2022 của ông L gây ra gồm:

+ Chi phí chiếu chụp, đơn thuốc ngày 11/3/2022 tại Phòng khám Q1 là 395.700 đồng;

+ Tiền mua thuốc tại nhà thuốc Tuyệt Chiêu ngày 11/3/2022 là 540.000

đồng (do tại phòng khám Q1 không có);

- + Tiền thuốc mua ngày 18/3/2022 tại Phòng khám Q1 là 20.000 đồng;
- + Tiền thuốc mua tại phòng khám T3 là 140.000 đồng;
- + Tiền thu nhập bị mất do không lao động được 20 ngày (từ 11/3/2022 đến 29/3/2022) x 200.000đ/ngày = 4.000.000 đồng.
- + Tiền ăn 02 ngày đi khám (11/3/2022 và 18/3/2022) và 08 ngày nằm viện (từ 23/3/2022 đến 29/3/2022) tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B x 200.000đ/ngày = 2.000.000 đồng.
- + Tiền thuê người phục vụ 08 ngày nằm viện (từ 23/3/2022 đến 29/3/2022) x 200.000đ/ngày = 1.600.000 đồng.
- Tiền xăng đi lại 03 lần (02 lần khám tại phòng khám Q1, 01 lần đi Bệnh viện Đ) là 100.000 đồng/lần = 300.000 đồng.

Tổng chi phí là 11.875.000 đồng.

Lần 2: Vào khoảng 18 giờ 15 phút, ngày 01/4/2022 khi bà đi cây về đến gần nhà tại thôn K, xã D thì ông Bàn Văn L đi từ nhà con trai bà (Hà Văn M1) đi ra, tay cầm 02 con dao, chạy đến chỗ bà, giật chậu cây của bà rồi đè bà xuống, bóp cổ bà, giơ dao dọa trọc tiết bà. Ông L nói “Tôi sẽ giết hai mẹ con mày”. Bà giẫy ra chạy được rồi bỏ chạy và gọi anh M1. Ông L đuổi theo đè bà xuống, bóp cổ, kề dao vào cổ bà. Bà tiếp tục gẫy ra bỏ chạy ra đường lớn hô hoán thì gặp ông T1 Công an xã đi ô tô đến. Trưởng Công an xã đưa bà đi đến trạm xã. Cán bộ trạm y tế đo huyết áp. Bà được Trạm y tế cho ở lại trạm y tế. Hôm sau, Cán bộ Công an huyện đến làm việc. Đến khoảng 5 giờ chiều ngày 02/4/2022 bà đi ra Bệnh viện đa khoa tỉnh B để khám, điều trị. Khi test Covid 19 bà bị dương tính nên cán bộ y tế yêu cầu cách ly. Sau đó bà về gần nhà con gái (Hà Thị N1) test lại thì lại âm tính. Con gái bà đưa bà đến Phòng khám T3 (thành phố B) khám, lấy thuốc. Đến ngày 07/4/2022, bà quay lại Bệnh viện Đ được cho vào khoa tâm thần kinh. Đến ngày 13/4/2022 bà ra viện. Việc ông L đánh tôi có ông H3 (Trưởng công an xã D chứng kiến).

Chi phí, tổn thất điều trị lần 2 gồm:

- + Chi phí khám và đơn thuốc ngày 04/4/2022 tại Phòng khám T3 là 1.638.000 đồng;
- + Đơn thuốc ngày 07/4/2022 nhập viện tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B là 1.479.565 đồng;
- + Đơn thuốc ngày 13/4/2022 tại Phòng khám T3 là 2.100.000 đồng;
- + Đơn thuốc ngày 18/4/2022 tại Phòng khám T3 là 665.000 đồng;
- + Đơn thuốc ngày 28/4/2022 là 815.000 đồng;
- + Tổn thất thu nhập bị mất trong 12 ngày nằm viện (từ 02/4/2022 - 13/4/2022) và 18 ngày tiếp theo ở nhà không lao động được là: 30 ngày x 2000/000đ/ngày = 6.000.000 đồng;

+ Tiền ăn của bà và người phục vụ trong 12 ngày nằm viện 100.000đ/người/ngày là: 2.4000.000 đồng;

+ Thu nhập của người phục vụ bị mất (Hà Thị C) 12 ngày không lao động được: 200.000đ x 12 ngày = 2.400.000 đồng;

+ Chi phí thuê người đưa từ Bệnh viện Đ về nhà: 100.000 đồng.

+ Bồi thường di chứng về sau thêm 5.000.000 đồng;

Tổng chi phí là 21.607.000 đồng.

Nay bà yêu cầu ông L phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà hai lần bị đánh là 11.785.000 đồng + 21.607.000 đồng = 33.392.000 đồng.

Tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn giao nộp cho Tòa án để chứng minh yêu cầu khởi kiện gồm: 01 biên bản thỏa thuận; 01 quyết định giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số 1959/QĐ-GQXP ngày 31/12/2021; Quyết định xử phạt hành chính số 342/QĐ-XPHC ngày 25/5/2022; Biên bản sự việc ngày 01/4/2022; Biên bản vi phạm hành chính số 02/BB-VPHC ngày 02/4/2022; 01 giấy ra viện ngày 13/4/2022; 01 hóa đơn bán hàng ngày 28/4/2022; 01 đơn thuốc ngày 04/4/2022; 01 hóa đơn bán lẻ ngày 04/4/2022; 01 kết quả điện tim 01 kết quả xét nghiệm ngày 04/4/2022; 01 kết quả điện tim ngày 04/4/2022; 01 hóa đơn bán hàng ngày 13/4/2022; 01 đơn thuốc ngày 18/4/2022; 01 hóa đơn bán hàng ngày 18/4/2022; 01 bảng kê chi phí điều trị nội trú ngày 13/4/2022; 01 kết quả siêu âm ổ bụng ngày 04/4/2022; 01 biên bản xem xét dấu vết trên thân thể ngày 02/4/2022; 01 đơn trình báo (không ghi ngày tháng); 01 đơn thuốc ngày 11/3/2022; 01 đơn thuốc ngày 18/3/2022; 01 hóa đơn bán hàng ngày 18/3/2022; 01 hóa đơn bán hàng ngày 18/3/2022; 04 phiếu chụp X quang ngày 11/3/2022 (các tư thế); 01 bảng kê chi phí khám chữa bệnh ngoại trú ngày 11/3/2022; 01 hóa đơn bán hàng ngày 11/3/2022; 01 hóa đơn bán hàng ngày 18/3/2022; 01 hóa đơn bán hàng ngày 18/3/2022; 01 đơn thuốc ngày 11/3/2022; 01 đơn thuốc ngày 18/3/2022; 01 giấy ra viện ngày 29/3/2022; 01 giấy ra viện ngày 05/4/2022.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bà M bổ sung yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật.

Trong các lời khai quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn ông Bàn Văn L trình bày:

Ngày 10/3/2022 ông không được đánh bà Hoàng Thị M và anh Hà Văn M1. Vào buổi chiều ngày 10/3/2022 (ông không còn nhớ mấy giờ) ông phát hiện bà Hoàng Thị M và anh Hà Văn M1 (con trai bà M) đang cuốc đất vào phần đất của gia đình ông tại thôn K, xã D (đối diện nhà ông) nên ông đi xuống và hỏi “Tại sao lại cuốc đất của nhà tôi”. Bà M bảo “Đất này của tôi, gia đình đã có bìa đồ rồi”. Nghe vậy, ông giật lấy chiếc cuốc trên tay anh M1 và cuốc xuống đất đồng thời nói với M1 “khu này là của tao, còn kia là đất của mày, ranh giới ở đây”. Sau đó tôi cầm chiếc cuốc của M1 đi về nhà. Khi tôi đi xuống thì không cầm theo vật gì. Quá trình gặp, nói chuyện với bà M, anh M1 thì không xảy ra xô xát, đánh nhau. Lý do tôi mang cuốc của M1 về là để bà M, anh M1 không

cuộc đất tiếp.

Khi xảy ra sự việc trên thì có chị Nguyễn Thị H (trú tại xóm H, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên) đang làm đất màu, anh Triệu Văn N (trú tại: Thôn K, xã D) đi ngang qua, ông Bàn Văn Đ (trú tại: Thôn K, xã D) đứng xem xúc đất gần đấy có nhìn thấy sự việc. Ông không thấy có ông Triệu Văn T đứng ở gần đấy.

Vào khoảng 18 giờ, ngày 01/4/2022, ông ở nhà hát K, ăn hoa quả. Sau đó ra quán Thủy N3 uống rượu, uống nước có cầm theo 01 con dao gọt hoa quả. Trên đường ra quán thì ông có gặp bà M đang đứng trước cửa nhà ông Triệu Văn T. Ông có dừng lại nói chuyện với bà M về việc giải hòa việc tranh chấp đất đai giữa hai gia đình, đề nghị bà M cho tôi san mặt bằng đất. Bà M không nghe mà còn xông vào ông, cào cấu ông, ông có gạt bà M ra. Sau đó ông đi ra quán Thủy N3 uống rượu rồi đi về nhà. Về đến nhà thì tôi bị Công an xã gọi lên trụ sở làm việc. Khi xảy ra sự việc giữ tôi và bà M vào ngày 01/4/2022 thì có anh Triệu Văn C1 (con ông Triệu Văn T) trú tại thôn K, xã D, huyện B nhìn thấy sự việc. Ông không được đánh đập bà M, không được đè bà M xuống đất, bóp cổ, giơ dao dọa giết bà M.

Sự việc ngày 01/4/2022 ông bị Công an xử phạt 6.500.000 đồng. Ông đã thi hành khoản xong tiền phạt này.

Sau sự việc ngày 10/3/2022 và ngày 01/4/2022 ông vẫn thấy bà M đi cây, không có biểu hiện bị thương. Ông không đến thăm nom, chăm sóc bà M vì không được gây thương tích cho bà M. Ông không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà M tôi không được gây thương tích cho bà M.

Những người làm chứng:

Ông Triệu Văn N khai: Ông và bà M, ông L là người cùng thôn, không có mâu thuẫn gì với nhau. Ông không được chứng kiến sự việc xô xát giữa bà Hoàng Thị M và ông Bàn Văn L xảy ra ngày 10/3/2022.

Ông Triệu Văn T khai: Ông không được chứng kiến việc ông L và bà M xô xát nhau xảy ra ngày 10/3/2022.

Ông Bàn Văn Đ khai: Ông và bà M, ông L là hàng xóm, không có mâu thuẫn gì. Khoảng hơn 15 giờ ngày 10/3/2022, ông vào nhà ông L chơi, khoảng 16 giờ thì thấy bà Hoàng Thị M và con trai là Hà Văn M1 đang cuộc đất ở chân đồi, bờ suối thì ông L xuống chỗ bà M ngăn cản không cho bà M và anh M1 cuộc đất, sau đó ông thấy ông L cầm chiếc quốc của bà M về. Khi ông L xuống chỗ bà M ông không thấy ông L cầm theo vật gì. Ông cũng không thấy ông L chửi mắng bà M, anh M1, không thấy hai bên chửi mắng, cãi nhau. Ông khẳng định không có việc ông L đè bà M xuống đất, cầm dao dọa giết bà M. Khoảng cách từ chỗ ông đứng đến chỗ bà M, anh M1 đang đào đất khoảng 40 mét, thời tiết, ánh sáng tốt, không bị hạn chế tầm nhìn. Ông không thấy bà M, anh M1 bị thương tích gì.

Bà Hà Thị N1 trình bày: Bà là con ruột của bà M. Tối ngày 10/3/2022, bà M gọi điện cho bà nói rằng bị ông Bàn Văn L đánh. Sáng ngày 11/3/2022, bà N1 đi xe máy từ nhà thuộc tổ E, phường S, thành phố B vào xã D đón bà M ra thành phố B khám. Khi đến thấy bà M bị xước xước cơ thể, sau đó đưa bà M đến khám ở phòng khám Q1 được bác sỹ chẩn đoán chấn thương do bị đánh. Bà đã đưa bà M đến phòng khám T3 mua thuốc. Tiền khám và mua thuốc do bà trả tổng khoảng 11 triệu đồng, toàn bộ hóa đơn đã đưa cho bà M giữ.

Khoảng 6 giờ tối ngày 01/4/2022, Hà Văn M1 là em trai của bà gọi điện đến nói rằng ông Bàn Văn L đang đánh bà M. Sau đó bà gọi điện cho Cảnh sát 113 để giải quyết, Cảnh sát 113 gọi điện cho Công an xã D để giải quyết. Bà không được trực tiếp chứng kiến việc ông L đánh bà M. Chiều hôm sau (02/4/2022) em trai bà là Hà Văn H1 điều khiển xe máy đưa bà M ra nhà bà ở thành phố B, sau đó bà đưa bà M vào Bệnh viện Đ, khi khám bà M bị nghi là Covid19 nên phải cách ly. Ngày 03/4/2022 bà đưa bà M đi khám tại phòng khám T3 và điều trị nội trú tại phòng khám T3 đến ngày 07/4/2022. Từ ngày 07/4/2022 bà M điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B 01 tuần, thỉnh thoảng bà vẫn đến phòng khám T3 để mua thuốc cho bà M. Tổng chi phí hết hơn 20.000.000 đ do bà trả, hóa đơn chứng từ đã đưa hết cho bà M.

Tại "Bản" bản án số 02/2023/DSST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn căn cứ khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hoàng Thị M.

Buộc ông Bàn Văn L phải bồi thường cho bà Hoàng Thị M các khoản, bao gồm:

- Chi phí khám ngày 04/4/2022 là 350.000 đồng.
- Chi phí thuốc men ngày 04/4/2022 là 458.000 đồng.
- Chi phí bồi dưỡng sức khỏe là 140.000 đồng.
- Chi phí đi lại là 100.000 đồng.
- Tổn thất tinh thần là 3.600.000 đồng.
- Thu nhập bị mất của người chăm sóc là 200.000 đồng.

Tổng số tiền ông Bàn Văn L phải bồi thường cho bà Hoàng Thị M là 4.848.000 đồng (bốn triệu tám trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

- Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên lãi suất chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 01 tháng 10 năm 2023 bà Hoàng Thị M kháng cáo Bản án sơ thẩm số 02/2023/DSST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn đối với yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại cho bà

T2 phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn bà Hoàng Thị M có ý kiến: Giữ nguyên nội dung kháng cáo và yêu cầu khởi kiện buộc bị đơn ông Bàn Văn L phải bồi thường thiệt hại cho bà tổng số tiền là 33.392.000đ

Bị đơn ông Bàn Văn L có ý kiến: Không nhất trí với yêu cầu của bà M, việc hai bên xô sát chỉ gây ra một số vết xước trên cơ thể bà M nhưng không chảy máu. Vì vậy, ông đã chấp hành việc xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền). Còn việc ảnh hưởng đến sức khỏe của bà M thì không có, nay bà M đòi bồi thường số tiền 33.392.000 đồng ông thấy là quá nhiều và không hợp lý.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án và của những người tham gia tố tụng tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung kháng cáo: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, căn cứ khoản 1 Điều 308 BLTTDS 2015: Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của nguyên đơn bà Hoàng Thị M, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 02/2023/DS-ST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của bà Hoàng Thị M trong hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm;

[1.2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Tòa án cấp sơ thẩm xác định đúng theo quy định tại khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn bà Hoàng Thị M yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại :

[2.1] Đối với kháng cáo của bà M yêu cầu buộc ông L phải bồi thường cho bà tổng số tiền 11.875.000 đồng, do ông L có hành vi gây thương tích cho bà xảy ra ngày 10/3/2022 thì thấy:

Tại biên bản lấy lời khai của những người làm chứng Bàn Văn Đ, Triệu Văn T, Triệu Văn N, Nguyễn Thị H đều khẳng định ngày 10/3/2022 không được thấy ông Bàn Văn L có xô sát với bà M. Lời khai của anh Hà Văn M1 và bà Hoàng Thị M đều khẳng định: Vào ngày 10/3/2022 ông L có cầm dao chém bà M 02 phát nhưng không trúng, sau đó ông L đẩy bà M ngã xuống bờ suối.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể bà M do Công an xã D lập tại trạm Y tế xã vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 10/3/2022 thể hiện: Không có vết trầy xước, thâm tím, chảy máu. Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể bà M lập hồi 08 giờ 20 phút ngày 21/3/2022 tại Trạm y tế xã D xác định tại vùng ngực trước và sau bên trái có vết bầm tím, bong nước 10 x 30cm chuẩn đoán là Zona thần kinh. Quá trình giải quyết, bà M đã đề nghị Công an xem xét hành vi ông L đánh bà M vào ngày 10/3/2023.

Tại thông báo kết luận của Giám đốc Công an tỉnh B kết luận không đủ tài liệu chứng cứ chứng minh ông Bàn Văn L đánh gây thương tích cho bà Hoàng Thị M vào ngày 10/3/2022 tại thôn K, xã D, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Tại biên bản xác minh ngày 04/8/2023 của Tòa án, ông Vũ Đức M2 – Bác sĩ Phòng khám đa khoa quốc tế Q1 cung cấp: Ngày 11/3/2022 bà M có đến Phòng khám Q1 Việt P, khai là bị đánh. Qua chiếu chụp chuẩn đoán bà M chỉ bị chấn thương phần mềm, không bị thương tích. Bà M không điều trị nội trú và không tái khám. Bà M đến khám bệnh được bảo hiểm chi trả hết, chỉ phải trả số tiền 20.000 đồng cho hóa đơn ngày 18/3/2022. Các đơn thuốc bán cho bà M để chữa phần mềm và giảm đau.

Tại Công văn số 1326/BVĐK-KHTH ngày 04/8/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh B cho biết: Trong khoảng thời gian từ tháng 3/2022 đến tháng 4/2022 bà M đến Bệnh viện Đ 03 lần nhưng không có lần nào vì lý do thương tích.

Như vậy, không có căn cứ để cho rằng ông Bàn Văn L có hành vi đánh bà Hoàng Thị M vào ngày 10/3/2022, nên các khoản chi phí phát sinh từ 11/3/2022 đến 29/3/2022 mà bà M yêu cầu bồi thường không có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Đối với kháng cáo yêu cầu bồi thường về sức khỏe do ông L có hành vi gây thương tích cho bà M ngày 01/4/2022.

Quá trình giải quyết vụ án và phiên tòa sơ thẩm bị đơn ông Bàn Tiến L1 cũng thừa nhận ngày 01/4/2022 do có mâu thuẫn trong việc đất đai nên giữa ông và bà M có xảy ra xô sát khi bà M xông vào ông, ông có cầm con dao trên tay, hai bên giằng co và ông L1 được đánh vào mặt bà M làm bà M trượt ngã và gây ra một số vết xước nhỏ trên cơ thể bà M.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể bà M lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 02/4/2022 tại Trạm y tế xã D thể hiện:

+ Tại vùng đầu, mặt cổ: có vết xước mí mắt bên phải; vết xước mí mắt dưới bên trái. Vết xước dài 03 cm dưới góc hàm cổ bên phải; vết xước 05cm ở giữa cổ sang bên trái, vết xước nhỏ ở môi trên.

+ Tại vùng cánh tay, bàn tay: Có vết trầy xước nhỏ ở khuỷu tay trái; vết rách 01cm giữa đốt 1 ngón tay cái trái; vết xước nhỏ giữa lòng bàn tay trái; vết trầy nhỏ giữa đốt 1 ngón tay giữa phải; vết rách nhỏ đốt 3 ngón nhẫn tay phải.

Tại đầu gối, cẳng chân, bàn chân: có vết trầy xước nhỏ ở đầu gối phải.

Hành vi của ông L1 đã bị Công an huyện B xử phạt hành chính tại Quyết định số 342/QĐ-XPHC ngày 26/5/2022 với mức tiền phạt là 6.500.000 đồng. Đến nay ông L1 đã thi hành xong khoản tiền phạt này. Như vậy, hành vi của ông L1 đã xâm phạm đến sức khỏe của bà M, làm phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 584, 585 Bộ luật Dân sự.

Xét các khoản bà M yêu cầu ông L1 bồi thường cho bà tổng số tiền do hành vi ông L1 gây ra ngày 01/4/2022 là 21.607.000 đồng thấy:

Đối với khoản chi phí thăm khám và thuốc điều trị ngày 04/4/2022: bà M yêu cầu ông L1 phải bồi thường cho bà chi phí khám và mua thuốc điều trị vết thương do ông L1 gây ra là: 1.638.000 đồng. Tại biên bản xác minh ngày 04/8/2023 và ngày 29/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông thể hiện: Ngày 04/4/2022 bà M có đến phòng khám T3 khám do bị ngã, sau khi thăm khám bác sĩ chuẩn đoán bệnh của bà M là các vết thương hở nhiều vùng cơ thể và bệnh mạch máu não xác định khác, chi phí thăm khám là 350.000 đồng. Đồng thời bác sĩ kê đơn thuốc ngày 04/4/2022 gồm :

+ Mục 1: Z, mục 2: alpha choay; mục 6: Cồn povidon bé là thuốc liên quan đến điều trị vết thương hở đung dập ngoài da.

+ Mục 3: Nootropil; mục 4: Teburap; mục 5: Neurobion là thuốc liên quan đến điều trị choáng của bệnh nhân.

Trong đó, mục thuốc có liên quan đến điều trị vết thương hở, tương ứng với số tiền là 458.000 đ. Xét thấy, kết quả khám chữa, bệnh của bà M ngày 04/4/2022 tại phòng khám T3 là phù hợp với biên bản xem xét trên thân thể bà M do bác sỹ trạm y tế xã D lập ngày 02/4/2022. Vì vậy, có sở để chấp nhận cho bà M tổng số tiền khám và điều trị vết thương là 350.000đ (tiền khám) + 458.000đ (tiền thuốc). Những khoản chi phí mua thuốc thuộc các mục khác trong hóa đơn mua thuốc ngày 04/4/2022 không có cơ sở để chấp nhận vì những thuốc này dùng để điều trị các bệnh khác của bà M mà không phải do lỗi của ông L1 gây ra.

Đối với các khoản chi phí từ ngày 02/4/2022 đến ngày 13/4/2022, bà M cho rằng do bị ông L1 đánh chấn thương nên bà phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B 02 lần (lần 1 từ ngày 02/4/2022 đến ngày 05/4/2022, lần 2 từ ngày 07/4/2022 đến ngày 13/4/2022) bao gồm các khoản chi phí như: tiền thuốc men, tiền viện phí, tiền mất thu nhập, tiền ăn, tiền công người phục vụ. Tại văn bản số 1326/BVĐK- KHTH ngày 04/8/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh B về việc cung cấp thông tin và hồ sơ bệnh án của bà Hoàng Thị M, kèm theo các bệnh án thể hiện:

+ Bệnh án truyền nhiễm của bà Hoàng Thị M do khoa truyền nhiễm lập có ghi bà Hoàng Thị M vào viện ngày 02/4/2022 ra viện ngày 05/4/2022, chẩn đoán: nhiễm Covid19. Tại phiên tòa bà M cũng thừa nhận khoảng thời gian này bà điều trị ngoại trú;

+ Bệnh án tâm thần của bà Hoàng Thị M do khoa tâm thần kinh lập có ghi vào viện ngày 07/4/2022 ngày ra viện 13/4/2022, chẩn đoán: Loạn thần tuổi già .

Tại bản kê chi tiết điều trị nội trú của Bệnh viện đa khoa tỉnh B thể hiện chi phí liên quan đến việc điều trị của bà M từ 07/4/2022 ngày ra viện 13/4/2022 là 1.479.956 đồng, toàn bộ số tiền trên bà M đã được Bảo hiểm thanh toán. Xét thấy việc bà M điều trị bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B trong khoảng thời gian từ ngày 02/4/2022 đến ngày 13/4/2022 không liên quan đến hành vi do ông L1 gây ra. Vì vậy, bà M yêu cầu ông L1 phải bồi thường cho bà toàn bộ chi phí trong khoảng thời gian này là không có cơ sở chấp nhận.

Đối với khoản chi phí mua thuốc ngày 18/4/2022 với số tiền: 665.000 đồng và ngày 28/4/2022 với số tiền 815.000 đồng, qua kết quả xác minh cho thấy đây là thuốc điều trị tuần hoàn mạch não, không phải thuốc để điều trị vết thương do ông L1 gây ra nên không có cơ sở để chấp nhận.

Về khoản chi phí xăng xe đi lại 01 ngày, bà M yêu cầu 100.000 đồng. Xét thấy ngày 04/4/2022 bà M có đến phòng khám T3 để khám và xử lý vết thương, vì vậy đối với khoản chi phí này là phù hợp với thực tế, có cơ sở để chấp nhận.

Ngoài ra cần xem xét chấp nhận cho bà M khoản chi phí bồi thường sức khỏe 01 ngày (04/4/2022) với mức bằng 01 ngày lương tối thiểu vùng tại cơ sở khám bệnh là 3.640.000 đồng/26 ngày = 140.000 đồng và thu nhập bị mất của người chăm sóc bà M 01 ngày (04/4/2022) là 200.000 đồng là có cơ sở, đúng quy định pháp luật.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng bà M yêu cầu bồi thường bị di chứng do ông L1 đánh gây thương tích ngày 01/4/2022 để lại. Xét thấy thiệt hại ông L1 gây ra cho bà M không lớn, chỉ là trầy xước ngoài da, không để lại di tật gì. Theo kết quả giải quyết vụ việc của cơ quan công an xác định hành vi gây tổn hại sức khỏe của ông L1, chỉ ở mức xử phạt vi phạm hành chính, vì vậy, không có căn cứ cho rằng hành vi của ông L1 để lại di chứng cho bà M nên yêu cầu này không có cơ sở để chấp nhận. Mặc dù vậy sự việc xảy ra ngày 01/4/2022 ít nhiều cũng gây ảnh hưởng đến tâm lý, tinh thần của bà M, đặc biệt bà M là người cao tuổi. Do vậy cần xem xét chấp nhận một khoản bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần bằng 02 tháng lương cơ sở là 1.800.000 đồng x 2 tháng = 3.600.000 đồng.

Từ những phân tích và nhận định trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hoàng Thị M là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Hoàng Thị M không xuất trình được tài liệu, chứng cứ gì mới để bảo vệ cho nội dung kháng cáo của mình; do đó không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Hoàng Thị M, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa.

[7] Án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Xét bà M là người cao tuổi và là người có công với cách mạng thuộc trường hợp được miễn án phí, do vậy bà M được miễn không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 Điều 308; khoản 1 Điều 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; khoản 1,2 Điều 590 của Bộ luật Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

1. Không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của nguyên đơn bà Hoàng Thị M. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 02/2023/DSST ngày 29/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hoàng Thị M. Buộc ông Bàn Văn L phải bồi thường cho bà Hoàng Thị M các khoản, bao gồm:

- Chi phí khám ngày 04/4/2022 là 350.000 đồng.
- Chi phí thuốc men ngày 04/4/2022 là 458.000 đồng.
- Chi phí bồi dưỡng sức khỏe là 140.000 đồng.
- Chi phí đi lại là 100.000 đồng.
- Tổn thất tinh thần là 3.600.000 đồng.
- Thu nhập bị mất của người chăm sóc là 200.000 đồng.

Tổng số tiền ông Bàn Văn L phải bồi thường cho bà Hoàng Thị M là 4.848.000 đồng (*Bốn triệu tám trăm bốn mươi tám nghìn đồng*).

“Lãi suất chậm trả được thực hiện theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015”.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Hoàng Thị M được miễn án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả cho bà M 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000620 ngày 23/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND huyện Bạch Thông;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (02);
- CCTHADS huyện Bạch Thông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu: HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hương

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Hữu Truyền

Lý Thị Thúy

Hoàng Thị Thu Hương